

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày: 24-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

La Văn O; sinh năm 1990, tại bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông La Văn M và bà Hà Thị T; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2021, tạm giam từ ngày 11/4/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo O: Ông Nguyễn Trọng P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ: Số 113 đường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Tân Viết V, sinh năm 1980;

Trú tại: Khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/4/2021, La Văn O (là đối tượng nghiện ma túy) đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ chỗ thuê trọ ở khu dân cư P, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương đến khu vực gần đường trong khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng cho bản thân, O gặp và mua 200.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói ma túy, O cất gói ma túy vào trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về. Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi O đi bộ đến trước cổng nhà anh Tân Viết V thuộc khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái O đang mặc: 01 vỏ bao thuốc lá, màu xanh, nhãn hiệu "555", bên trong chứa 01 gói giấy màu trắng, kích thước (1,4x0,5)cm, bên trong gói giấy chứa chất bột (dạng cục) màu trắng. O khai đó là ma túy, mua về để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số: 192/KLGD-PC09 ngày 09/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì thu giữ của La Văn O gửi đến giám định khối lượng là 0,147 gam, là ma túy, loại Heroine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,092 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao gói.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-CL ngày 15/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo La Văn O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Người bào chữa cho bị cáo O là ông Nguyễn Trọng P trình bày lời bào chữa cho bị cáo xác định: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ TNHS khi lượng hình: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 13-15 tháng tù. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326, nên đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa. Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Toà án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều

249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo La Văn O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo La Văn O từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/4/2021. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,092 (Không phẩy không chín hai) gam Heroin cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 192/KLGD-PC09. Về án phí: Bị cáo La Văn O là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 40 phút ngày 08/4/2021, tại trước cổng nhà anh Tân Viết V, thuộc khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, La Văn O có hành vi cất giấu trái phép 0,147 gam ma túy loại Heroine vào trong túi áo khoác đang trước bên trái đang mặc, với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của La Văn O đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo O là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo mua ma túy về sử dụng không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là

người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp mua ma túy về cất giữ bất hợp pháp để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ mua bán ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời là tiếng chuông cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho các đối tượng ngoài xã hội. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối lỗi đối với hành vi của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cần chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,092 (Không phải không chín hai) gam Heroin cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 192/KLGD-PC09 là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. *(Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2021 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo O, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo La Văn O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo La Văn O 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,092 (Không phải không chín hai) gam Herôin cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 192/KLGĐ-PC09.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2021 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

Về án phí: Bị cáo La Văn O được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Dung